

Bản án số: 03/2021/HSST
Ngày 22 - 10 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Thiệp.

2. Ông Thào A Páo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:
Ông Lò A Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 11/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 11/10/2021 đối với bị cáo:

Lò Văn N, tên gọi khác: Không; sinh năm 1997 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn U (đã chết) và bà Lò Thị P, sinh năm 1960; chưa có vợ con; Không tiền án, tiền sự; nhân thân: Tại Bản án số 02/2017/HSST ngày 26/10/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2021 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 07/7/2021, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã C, huyện T, phát hiện Lò Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine và 01 viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp (theo Lò Văn N khai là Heroine và ma túy tổng hợp).

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 07/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: cân tịnh chất bột cục màu trắng thu giữ của Lò Văn N có khối lượng 0,08 gam, trích rút toàn bộ 0,08 gam ký hiệu T1 gửi giám định chất ma túy; cân tịnh 01 viên nén màu hồng thu giữ của Lò Văn N có khối lượng 0,10 gam, trích rút toàn bộ 0,10 gam ký hiệu T2 gửi giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1282/KL ngày 15/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng mẫu gửi giám định là 0,08 gam, loại Heroine và 0,10 gam, loại Methamphetamine”.

Áp dụng Điều 4 Nghị định số: 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự: Chất ma túy, loại Heroine, khối lượng: 0,08 gam và loại Methamphetamine, khối lượng: 0,10 gam có tổng khối lượng ma túy thu giữ của Lò Văn N là: 0,18 gam.

Quá trình điều tra Lò Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 07/7/2021, Lò Văn N đi bộ từ nhà ở bản C, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La xuống Thị trấn T để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực Tiểu khu 1, Thị trấn Thuận Châu thì N gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Kinh (N không biết tên và địa chỉ) 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine và 01 viên hồng phiến với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, N cầm gói ma túy vừa mua được cất vào túi quần đằng sau bên trái N đang mặc rồi đi bộ tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi N đi đến bản B, xã C, huyện T thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy và phát hiện ma túy ở túi quần đằng sau bên trái N đang mặc. Tổ công tác đã tạm giữ tang vật, dẫn giải Lò Văn N về Ủy ban nhân dân xã Chiềng Ly lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 130/CT- VKS ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố bị cáo Lò Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn N thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 07/7/2021 bị cáo Lò Văn N đã có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,08 gam chất ma túy, loại Heroine và 0,10 gam chất ma túy loại Methamphetamine; tổng số ma túy bị cáo Lò Văn N cất giữ trái phép là 0,18 gam, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Bó Tả, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 00 phút ngày 07/7/2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số: 1282/KL ngày 15/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép trong người 0,08 gam chất ma túy, loại Heroine và 0,10 gam chất ma túy loại Methamphetamine; tổng chất ma túy là 0,18 gam, mục đích để sử dụng của bị cáo Lò Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này” khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe đối với bị cáo, đảm bảo biện pháp giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo nhân thân xấu, không có tiền sự, có 01 tiền án đã xóa án tích.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lò Văn N khai mua của 01 người đàn ông dân tộc Kinh ở khu vực tiểu khu 1, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu với giá 100.000 đồng vào ngày 07/7/2021. Quá trình điều tra xác định N không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán ma túy cho N, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQT14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn N.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn N 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/7/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: - Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn N - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 07/7/2021. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 032583 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQT14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn N.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Hà

